

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban Chỉ đạo Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông
năm 2025 tỉnh Kon Tum

Căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư số: 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2021; 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2023; 02/2024/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Quy chế thi năm 2020*);

Căn cứ Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Quy chế thi năm 2024*).

Triển khai Văn bản số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024; Văn bản số 1239/BGDĐT-QLCL ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025; Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025 tỉnh Kon Tum; Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thay đổi nhân sự Ban Chỉ đạo Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025 tỉnh Kon Tum.

Ban Chỉ đạo Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 tỉnh Kon Tum (*Ban Chỉ đạo Kỳ thi*) ban hành Kế hoạch hoạt động với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2025 trên địa bàn tỉnh nghiêm túc, trung thực, khách quan, công bằng, an toàn, thiết thực, hiệu quả, tạo thuận lợi nhất cho thí sinh, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đánh giá kết quả học tập học sinh THPT một cách trung thực, khách quan, làm cơ sở cho quá trình định hướng chỉ đạo, triển khai nâng cao chất lượng dạy học các năm tiếp theo.

- Kết quả thi được dùng làm cơ sở để các trường đại học, cao đẳng sử dụng trong công tác tuyển sinh.

2. Yêu cầu: Kỳ thi tốt nghiệp THPT phải bảo đảm an toàn, nghiêm túc, trung thực, khách quan, công bằng và đúng Quy chế thi.

II. NỘI DUNG

1. Thông tin chung về Kỳ thi

1.1. Đối với thí sinh dự thi với Đề thi của Chương trình giáo dục phổ thông 2006¹

a) Bài thi

- Tổ chức thi 05 bài thi, gồm: 03 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ; 01 bài thi tổ hợp Khoa học Tự nhiên (KHTN) gồm các môn thi thành phần Vật lý, Hóa học, Sinh học; 01 bài thi tổ hợp Khoa học Xã hội (KHXH) gồm các môn thi thành phần Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân đối với thí sinh học chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT hoặc các môn thi thành phần Lịch sử, Địa lí đối với thí sinh học chương trình giáo dục thường xuyên (GDTX) cấp THPT.

- Để xét công nhận tốt nghiệp THPT: Thí sinh giáo dục THPT dự thi 04 bài thi, gồm 03 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 01 bài thi tổ hợp do thí sinh tự chọn; thí sinh GDTX phải dự thi 03 bài thi, gồm 02 bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn và 01 bài thi tổ hợp do thí sinh tự chọn. Thí sinh GDTX có thể ĐKDT thêm bài thi Ngoại ngữ để lấy kết quả xét tuyển sinh.

- Người đã có Bằng tốt nghiệp THPT, người đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh được ĐKDT các bài thi độc lập, bài thi tổ hợp hoặc các môn thi thành phần của 01 bài thi tổ hợp.

b) Lịch thi

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi		Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
25/6/2025	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
26/6/2025	SÁNG	Ngữ văn		120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
	CHIỀU	Toán		90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
27/6/2025	SÁNG	Bài thi KHTN	Vật lý	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Hóa học	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Sinh học	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
		Bài thi KHXH	Lịch sử	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Địa lí	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35

¹ Được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chương trình Giáo dục thường xuyên được ban hành kèm theo Quyết định số 50/2006/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 11 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

			Giáo dục công dân	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	CHIỀU	Ngoại ngữ		60 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
28/6/2025		Dự phòng				

c) Nội dung thi, hình thức thi

- Nội dung thi nằm trong chương trình THPT, chủ yếu là chương trình lớp 12.
- Hình thức thi: Các bài thi Toán, Ngoại ngữ, KHTN và KHXH thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan (*gọi chung là bài thi trắc nghiệm*); bài thi Ngữ văn thi theo hình thức tự luận (*gọi là bài thi tự luận*).

1.2. Đối với thí sinh dự thi với Đề thi của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành²

a) Môn thi

Tổ chức kỳ thi gồm 03 buổi thi: 01 buổi thi môn Ngữ văn, 01 buổi thi môn Toán và 01 buổi thi của bài thi tự chọn gồm 02 môn thi trong số các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ định hướng Công nghiệp (*gọi tắt là Công nghệ Công nghiệp*), Công nghệ định hướng Nông nghiệp (*gọi tắt là Công nghệ Nông nghiệp*), Ngoại ngữ (*Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật và Tiếng Hàn*).

Đề xét công nhận tốt nghiệp THPT: Thí sinh phải dự thi môn Ngữ văn, môn Toán và 01 bài thi tự chọn gồm 02 môn thi trong số các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ Công nghiệp, Công nghệ Nông nghiệp, Ngoại ngữ. Thí sinh chọn 02 môn thi của bài thi tự chọn trong số các môn đã được học ở lớp 12. Thí sinh được dự thi môn Ngoại ngữ khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông;

Người đã có Bằng tốt nghiệp THPT dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh; người đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh chỉ dự thi môn thi theo nguyện vọng. Riêng đối với bài thi tự chọn, thí sinh chỉ được chọn tối đa 02 môn thi.

b) Lịch thi

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
25/6/2025	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi			

² Được ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chương trình Giáo dục thường xuyên được ban hành kèm theo Quyết định số 50/2006/QĐ- BGDĐT ngày 07 tháng 11 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
26/6/2025	SÁNG	Ngữ văn		120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
	CHIỀU	Toán		90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
27/6/2025	SÁNG	Bài thi tự chọn	Môn thứ 1	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Môn thứ 2	50 phút	08 giờ 35	08 giờ 40
28/6/2025		Dự phòng				

c) Nội dung và hình thức thi

Bám sát nội dung của Chương trình GDPT hiện hành cấp trung học phổ thông, chủ yếu là chương trình lớp 12; Hình thức thi, thời gian làm môn thi/bài thi thực hiện theo quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp THPT được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Tổ chức các điểm thi

2.1. Số lượng thí sinh đăng ký dự thi: Tính đến ngày 04/5/2025 có 5.342 thí sinh đăng ký dự thi, trong đó:

a) Số thí sinh đăng ký dự thi theo Chương trình GDPT năm 2006:

TT	Chương trình	Số lượng	Thí sinh nữ	Thí sinh DTTS	Thí sinh tự do
1	Giáo dục THPT	195	78	72	195
2	Giáo dục thường xuyên	10	4	9	10
Tổng cộng		205	82	81	205

Trong đó:

- Thí sinh thi lấy kết quả chỉ để xét công nhận tốt nghiệp: 12.
- Thí sinh dự thi để lấy kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học, xét tuyển cao đẳng ngành đào tạo giáo viên mầm non: 03.
- Thí sinh tự do dự thi để lấy kết quả chỉ xét tuyển đại học; xét tuyển cao đẳng ngành đào tạo giáo viên mầm non: 190.

b) Số thí sinh đăng ký dự thi theo Chương trình GDPT hiện hành:

TT	Chương trình	Số lượng	Thí sinh nữ	Thí sinh DTTS	Thí sinh tự do
1	Giáo dục THPT	4.858	2.765	1.591	68

TT	Chương trình	Số lượng	Thí sinh nữ	Thí sinh DTTS	Thí sinh tự do
2	Giáo dục thường xuyên	279	144	183	1
Tổng cộng		5.137	2.909	1.774	69

Trong đó:

- Thí sinh thi lấy kết quả chỉ để xét công nhận tốt nghiệp: 00.
- Thí sinh dự thi để lấy kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học, xét tuyển cao đẳng ngành đào tạo giáo viên mầm non: 5.068.
- Thí sinh tự do dự thi để lấy kết quả chỉ xét tuyển đại học; xét tuyển cao đẳng ngành đào tạo giáo viên mầm non: 69.

2.2. Tổ chức các Điểm thi

- Tổng số phòng thi của Hội đồng thi là 246, 28 phòng chờ. Hội đồng thi dự kiến tổ chức thành 14 Điểm thi, trong đó:

+ 01 Điểm thi dành riêng cho thí sinh dự thi theo Chương trình GDPT năm 2006 (*Điểm thi Trường THPT Lê Lợi*).

+ 13 Điểm thi dành cho thí sinh dự thi theo Chương trình GDPT hiện hành.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm)

- Nhân sự tham gia tổ chức Kỳ thi: Tổng số nhân sự tham gia coi thi: 1.011 (*Trưởng điểm: 14, Phó Trưởng điểm: 28; Thư ký: 51; Cán bộ coi thi: 629; Giám sát: 111; Bảo vệ, Y tế, Phục vụ: 178*). Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Y tế và Công an tỉnh lựa chọn những cán bộ có phẩm chất và năng lực, đảm bảo quy định của Quy chế thi tham gia tổ chức Kỳ thi.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác ôn tập, củng cố kiến thức, kỹ năng cho học sinh dự thi

- Chỉ đạo các nhà trường tiếp tục triển khai việc dạy học ôn tập thi tốt nghiệp THPT năm 2025. Rà soát học lực, điều kiện học tập của học sinh, phân loại học sinh, từ đó lập danh sách học sinh tham gia ôn tập theo các hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh của nhà trường.

- Chủ động tổ chức thi thử; kịp thời thông báo kết quả học tập của học sinh đến cha mẹ học sinh biết, phối hợp; tiếp tục phân loại học sinh theo các năng lực và điều chỉnh kế hoạch ôn tập phù hợp.

- Chỉ đạo các trường PTDTNT tổ chức cho học sinh nội trú ôn tập tại trường trong thời gian còn lại; đảm bảo các điều kiện để tổ chức bếp ăn tập thể, an toàn vệ sinh thực phẩm, tăng cường dinh dưỡng hợp lý cho học sinh và phòng chống dịch bệnh. Chỉ đạo nhà trường tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương quản lý học sinh, đảm bảo an toàn trong phòng chống dịch bệnh, đủ điều kiện dự thi.

2. Công tác in sao đề thi, vận chuyển, bàn giao đề thi

- Chỉ đạo Hội đồng thi chuẩn bị cơ sở vật chất, lựa chọn nhân sự Ban in sao đề thi đảm bảo đúng theo Quy chế thi, cách ly ba vòng độc lập, đảm bảo an ninh, bảo mật tuyệt đối.

- Giao Hội đồng thi chỉ đạo Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi thực hiện nhiệm vụ nhận các túi đề thi còn nguyên niêm phong từ Ban in sao đề thi, bảo quản, vận chuyển, phân phối đề thi đến các Điểm thi; các túi đề thi phải được bảo quản trong hòm, tủ hoặc kết sắt được khóa, niêm phong và bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày; chìa khóa do Trưởng ban Vận chuyển và bàn giao đề thi giữ; Trưởng ban Vận chuyển và bàn giao đề thi có thể ủy quyền bằng văn bản cho người phụ trách tổ hoặc nhóm vận chuyển giữ, bàn giao chìa khóa cho các Trưởng Điểm thi. Trường hợp bất khả kháng không thể vận chuyển được bằng hòm, tủ hoặc kết sắt được khóa niêm phong thì Sở Giáo dục và Đào tạo cần xây dựng phương án vận chuyển bảo đảm an ninh, an toàn cho đề thi và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi triển khai thực hiện; lập và lưu trữ biên bản giao nhận đề thi giữa Ban in sao đề thi với Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi, giữa Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi với Trưởng Điểm thi.

3. Công tác giao nhận, bảo quản, sử dụng đề thi và bảo quản bài thi, Phiếu trả lời trắc nghiệm tại Điểm thi

3.1. Đề thi và bài thi phải được bảo quản trong các tủ riêng biệt. Tủ đựng đề thi, tủ đựng bài thi phải đảm bảo chắc chắn, phải được khoá và niêm phong (*nhân niêm phong phải có đủ chữ ký Trưởng Điểm thi, thư ký Điểm thi và công an*), chìa khóa do Trưởng Điểm thi giữ. Khi mở niêm phong phải có chứng kiến của những người ký nhân niêm phong, lập biên bản ghi rõ thời gian mở, lý do mở, tình trạng niêm phong.

3.2. Khu vực bảo quản đề thi, bài thi của thí sinh có Công an trực, bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày và phải bảo đảm an toàn phòng chống cháy, nổ. Phòng bảo quản đề thi, bài thi phải bảo đảm an toàn, chắc chắn; có camera an ninh giám sát ghi hình các hoạt động tại phòng liên tục 24 giờ/ngày; có Công an trực, bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày; có một Phó trưởng Điểm thi là người của trường phổ thông không có thí sinh dự thi tại Điểm thi trực tại phòng trong suốt thời gian đề thi, bài thi được lưu tại Điểm thi. Riêng trong các ngày thi, thời gian trực tại phòng bảo quản đề thi, bài thi của Phó trưởng Điểm thi được tính kể từ thời điểm kết thúc công việc của buổi thi cuối ngày thi trước đến thời điểm bắt đầu công việc buổi thi thứ nhất của ngày thi hôm sau.

3.3. Bảo quản và sử dụng Phiếu trả lời trắc nghiệm (Phiếu TLTN)

- Phiếu TLTN phải đóng trong các túi đựng Phiếu TLTN được giữ nguyên niêm phong đến khi phát cho thí sinh tại phòng thi.

- Chủ tịch Hội đồng thi tổ chức đóng gói, niêm phong các túi đựng Phiếu TLTN đến từng phòng thi với số lượng đủ cho số thí sinh trong phòng thi, ghi rõ số lượng phiếu, tên phòng thi, buổi thi ở bên ngoài túi; đồng thời, đóng gói, niêm phong các túi Phiếu TLTN với số lượng cần thiết để dự phòng cho mỗi Điểm thi, ghi rõ tên túi Phiếu TLTN dự phòng, số lượng phiếu, tên Điểm thi,

buổi thi ở bên ngoài túi.

4. Công tác coi thi

- Đối với Điểm thi trường THPT Lê Lợi: Chỉ đạo Hội đồng thi tổ chức coi thi theo Quy chế thi năm 2020 và văn bản hướng dẫn thi tốt nghiệp THPT năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với các Điểm thi còn lại: Chỉ đạo Hội đồng thi tổ chức coi thi theo Quy chế thi năm 2024 và văn bản hướng dẫn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, Quy chế thi của các Điểm thi: công tác bảo quản đề thi, coi thi trong các buổi thi, thu bài thi và bảo quản bài thi.

- Kiểm tra công tác phối hợp của các Điểm thi với các đơn vị liên quan (*Công an, Y tế, Doanh nghiệp Viễn thông, Điện lực*), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc tổ chức coi thi.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp nắm bắt tình hình, hỗ trợ nhằm đảm bảo thí sinh tham gia thi đầy đủ, hiệu quả, không có học sinh bỏ thi vì điều kiện khó khăn trong ăn ở, đi lại.

- Công tác đảm bảo phòng, chống thiên tai, dịch bệnh tại các điểm thi.

- Báo cáo Ban Chỉ đạo thi quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình tổ chức thi và việc thực hiện Quy chế thi ở địa phương.

5. Công tác thanh, kiểm tra: Thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 58/CĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2025, hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1753/UBND-KGVX ngày 20 tháng 5 năm 2025³ và các văn bản liên quan.

6. Công tác truyền thông

- Tập trung tuyên truyền rõ mục đích, yêu cầu và điểm mới của Kỳ thi đến học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội.

- Tuyên truyền có hiệu quả các yêu cầu phòng chống dịch bệnh, tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh trong phối hợp với nhà trường và chính quyền địa phương quản lý học sinh nhằm đảm bảo các học sinh đủ điều kiện về sức khỏe để dự thi.

- Tăng cường công tác tuyên truyền việc thực hiện nghiêm túc Quy chế thi và chấp hành kỷ luật trong Kỳ thi; kịp thời đưa tin để động viên, khuyến khích những việc làm tốt, phê phán những việc làm sai trái hoặc vi phạm Quy chế thi của các tập thể hoặc cá nhân trong Kỳ thi.

7. Công tác đảm bảo và phương án tổ chức thi trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh

- Chỉ đạo công tác đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất liên quan đến các khâu tổ chức Kỳ thi, xây dựng phương án tài chính phục vụ Kỳ thi theo quy định, đảm bảo điều kiện để tổ chức Kỳ thi thành công, chất lượng, hiệu quả và

³ Về việc tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT; tuyển sinh đầu cấp giáo dục phổ thông năm 2025.

tiết kiệm. Chủ động cân đối ngân sách và huy động các nguồn vận động tài trợ, các nguồn xã hội hóa đóng góp khác kịp thời hỗ trợ các thí sinh, đảm bảo không để thí sinh bỏ thi vì khó khăn trong ăn ở, đi lại.

- Chỉ đạo lực lượng Công an chủ trì phối hợp với các lực lượng liên quan triển khai thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh, an toàn cho Kỳ thi; kịp thời chỉ đạo, xử lý các trường hợp liên quan đến vấn đề an ninh, trật tự tại các Điểm thi.

- Chỉ đạo các trung tâm y tế chuẩn bị các loại vật tư thiết yếu và cơ sở thuốc phù hợp để đáp ứng kịp thời các yêu cầu chữa trị, chăm sóc y tế; xây dựng phương án hỗ trợ bảo đảm an toàn thực phẩm và đề phòng, ngăn ngừa các loại dịch bệnh; kịp thời xử lý các tình huống khi có dịch bệnh hoặc ngộ độc thực phẩm xảy ra ở các địa điểm tổ chức thi.

- Căn cứ tình hình dịch bệnh, thiên tai và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, thường xuyên và có phương án tổ chức Kỳ thi tham mưu Ban Chỉ đạo Kỳ thi để chỉ đạo kịp thời.

8. Chế độ báo cáo

8.1. Đối với các thành viên Ban Chỉ đạo

- Các thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo các đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công theo lịch:

- + Báo cáo công tác phối hợp chuẩn bị thi: Trước ngày 22 tháng 6 năm 2025;

- + Báo cáo nhanh công tác coi thi theo từng buổi thi: Trong các ngày thi (ngày 27, ngày 28 tháng 6 năm 2025), Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban về tình hình của buổi thi (*Trước 10 giờ 00 đối với buổi thi sáng; trước 16 giờ 00 đối với buổi thi chiều*);

- + Báo cáo công tác phối hợp trong thời gian coi thi: Trước ngày 29 tháng 6 năm 2025;

- + Báo cáo công tác phối hợp trong thời gian chấm thi: Trước ngày 15 tháng 7 năm 2025;

- Khi có vấn đề phát sinh trong công tác chỉ đạo hoặc khi có yêu cầu của Trưởng ban Chỉ đạo, các thành viên có trách nhiệm báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo (*trực tiếp hoặc qua Sở Giáo dục và Đào tạo - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; điện thoại: 02603862353, 02603914326; email: phongtkd.sokontum@modet.edu.vn*) để được hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể.

8.2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Tổng hợp báo cáo của các thành viên Ban Chỉ đạo để báo cáo Trưởng ban về các công việc của Kỳ thi:

- Báo cáo công tác chuẩn bị thi: Trước ngày 22 tháng 6 năm 2025;

- Báo cáo nhanh công tác coi thi theo từng buổi thi: Trong các ngày thi (ngày 27, ngày 28 tháng 6 năm 2025), Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban về tình hình của buổi thi (*Trước 10 giờ 30 đối với buổi thi sáng; trước 16 giờ 30 đối với buổi thi chiều*);

- Báo cáo công tác coi thi: Trước ngày 30 tháng 6 năm 2025;

- Báo cáo công tác chấm thi: Trước ngày 17 tháng 7 năm 2025;
- Báo cáo công tác hỗ trợ thí sinh đổi nguyện vọng xét tuyển sinh đại học, cao đẳng: Trước ngày 15 tháng 8 năm 2025.

9. Lịch triển khai các nhiệm vụ Kỳ thi

(Chi tiết tại Phụ lục 3 đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các Thành viên Ban Chỉ đạo: Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên có trách nhiệm chủ động thực hiện, ban hành các văn bản triển khai thuộc thẩm quyền đơn vị mình, đồng thời báo cáo kết quả về cho Trưởng ban Chỉ đạo, Ban Chỉ đạo theo quy định.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Tăng cường công tác phối hợp nắm bắt, định hướng dư luận xã hội và xử lý những vấn đề phát sinh trong dư luận góp phần tổ chức Kỳ thi trên địa bàn tỉnh nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế. Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông của tỉnh thực hiện tốt công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và những nội dung liên quan đến Kỳ thi để học sinh, cán bộ, đảng viên, Nhân dân hiểu và thực hiện đúng các quy định của Kỳ thi.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp: Phối hợp với các ngành, lực lượng, chính quyền vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tuyên truyền về yêu cầu tính chất, mục đích của Kỳ thi, nhằm tạo sự đồng thuận của xã hội, góp phần tổ chức Kỳ thi trên địa bàn tỉnh đảm bảo nghiêm túc, an toàn, đúng Quy chế.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động xử lý các nội dung phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo Kỳ thi xem xét./. 

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT TT UBND tỉnh-Y Ngọc (đ/b);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (p/h);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Các tổ chức CT-XH tỉnh (p/h);
- Thành viên Ban Chỉ đạo⁴ (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP KGVX;
- Lưu: VT, BCD-VPUB.THT.

TRƯỞNG BAN



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Y Ngọc**

⁴ Tại Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 và Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phụ lục 1
DANH SÁCH CÁC ĐIỂM THI CHÍNH THỨC, ĐIỂM THI DỰ PHÒNG
KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 1819/KH-BCĐ ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Ban Chỉ đạo
Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 tỉnh Kon Tum)

TT	Điểm thi	Điểm thi dự phòng tương ứng
A. Thí sinh đăng ký dự thi theo Chương trình GDPT năm 2006		Trường THCS THSP Lý Tự Trọng; Trường THCS Nguyễn Sinh Sắc, thành phố Kon Tum
1.	THPT Lê Lợi	
B. Thí sinh đăng ký dự thi theo Chương trình GDPT hiện hành		
2.	Trường PT DTNT tỉnh	
3.	Trường THPT Kon Tum	
4.	Trường THCS-THPT Liên Việt Kon Tum	
5.	Trường THPT Duy Tân	
6.	Trường THPT Trường Chinh	
7.	Trường THPT Trần Quốc Tuấn (huyện Đăk Hà)	Trường TH-THCS thị trấn Đăk Hà (huyện Đăk Hà)
8.	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ (huyện Đăk Tô)	Trường THCS Lương Thế Vinh (huyện Đăk Tô)
9.	Trường PT DTNT huyện Tu Mơ Rông	Trường THCS Bán trú DTTS Tu Mơ Rông
10.	Trường THPT Nguyễn Trãi (huyện Ngọc Hồi)	Trường THCS Thị trấn Plei Kần (huyện Ngọc Hồi)
11.	Trường THPT Phan Chu Trinh (huyện Ngọc Hồi)	
12.	Trường THPT Lương Thế Vinh (huyện Đăk Glei)	Trường PT DTNT huyện Đăk Glei
13.	Trường THPT Quang Trung (huyện Sa Thầy)	Trường THCS Nguyễn Tất Thành (huyện Sa Thầy)
14.	Trường PT DTNT THPT huyện Kon Plông	Trường THCS Măng Đen (Kon Plông)

*Danh sách này có **14** điểm thi chính thức, **09** điểm thi dự phòng.*

Phụ lục 2
PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC CÁC ĐIỂM THI

STT	Điểm thi	Số thí sinh dự thi	Chia ra			Tên đơn vị ghép	Tổng số phòng thi	Tổng số thành viên điểm thi	Số lượng thành viên điểm thi										Số phòng chờ
			Đang học lớp 12		Thí sinh tự do				Trưởng điểm	Phó trưởng điểm	Thư ký	CBCT	CBGS	Phục vụ	Bảo vệ của đơn vị	Y tế	Công an		
			Tại điểm thi	Đơn vị ghép													Bảo vệ đề, bài thi	Vòng ngoài	
1	THPT Lê Lợi	205			3	Phân hiệu PT DTNT tỉnh tại Ia H'Drai	10	52	1	2	3	27	6	4	1	1	2	5	2
					5	PTDTNT THPT huyện Kon Plông													
					37	TT GDNN-GDTX Đăk Hà													
					11	TT GDNN-GDTX Đăk Tô													
					8	TT GDNN-GDTX Ngọc Hồi													
					17	TT GDNN-GDTX Đăk Glei													
					16	TT GDNN-GDTX Sa Thầy													
					7	TT GDNN-GDTX Kon Rẫy													
					5	TT GDNN-GDTX Tu Mơ Rông													
		96	TT GDTX Tỉnh (CT 2006)																
2	PT DTNT tỉnh	448	154	236	0	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	20	83	1	2	4	54	9	4	1	1	2	5	2
				58	0	PH PT DTNT tỉnh tại Ia H'Drai													
3	THPT Kon Tum	471	471	0	0		24	86	1	2	4	57	9	4	1	1	2	5	2

STT	Điểm thi	Số thí sinh dự thi	Chia ra			Tên đơn vị ghép	Tổng số phòng thi	Tổng số thành viên điểm thi	Số lượng thành viên điểm thi										Số phòng chờ
			Đang học lớp 12		Thí sinh tự do				Trưởng điểm	Phó trưởng điểm	Thư ký	CBCT	CBGS	Phục vụ	Bảo vệ của đơn vị	Y tế	Công an		
			Tại điểm thi	Đơn vị ghép													Bảo vệ đề, bài thi	Vòng ngoài	
4	THCS-THPT Liên Việt Kon Tum	577	150	263	0	THPT Lê Lợi	25	89	1	2	4	59	9	4	2	1	2	5	2
				96	0	THPT Phan Bội Châu													
				0	26	TT GDTX tỉnh Kon Tum													
				0	1	Phân hiệu PT DTNT Tỉnh tại Ia H’Drai													
				35	6	TT GDNN-GDTX Đắk Hà													
5	THPT Duy Tân	447	347	100	0	TT GDTX tỉnh Kon Tum	20	82	1	2	4	53	9	4	1	1	2	5	2
6	THPT Trường Chinh	422	266	156	0	THPT Ngô Mây	19	80	1	2	4	51	9	4	1	1	2	5	2
7	THPT Trần Quốc Tuấn (huyện Đắk Hà)	614	331	283	0	PTDTNT THPT huyện Đắk Hà	27	97	1	2	6	65	10	4	1	1	2	5	2
8	THPT Nguyễn Văn Cừ (huyện Đắk Tô)	375	254	0	0	THPT Nguyễn Văn Cừ	17	70	1	2	4	42	8	4	1	1	2	5	2
				82	0	PT DTNT Đắk Tô													
				35	4	TT GDNN-GDTX Đắk Tô													
9	Trường PT DTNT Tu Mơ Rông	123	110	13	0	TT GDNN-GDTX Tu Mơ Rông	6	41	1	2	2	20	4	3	1	1	2	5	2
10	THPT Nguyễn Trãi (huyện Ngọc Hồi)	474	407	49	18	TT GDNN-GDTX Ngọc Hồi	22	78	1	2	4	52	9	4	1	1	2	2	2
11	THPT Phan Chu Trinh (huyện Ngọc Hồi)	138	138	0	0		7	45	1	2	2	23	5	3	1	1	2	5	2

STT	Điểm thi	Số thí sinh dự thi	Chia ra		Tên đơn vị ghép	Tổng số phòng thi	Tổng số thành viên điểm thi	Số lượng thành viên điểm thi										Số phòng chờ	
			Đang học lớp 12					Thí sinh tự do	Trưởng điểm	Phó trưởng điểm	Thư ký	CBCT	CBGS	Phục vụ	Bảo vệ của đơn vị	Y tế	Công an		
			Tại điểm thi	Đơn vị ghép													Bảo vệ đề, bài thi	Vòng ngoài	
12	THPT Lương Thế Vinh (huyện Đắk Glei)	364	148	194	0	PT DTNT Đắk Glei	17	70	1	2	4	42	8	4	1	1	2	5	2
				13	9	TT GDNN-GDTX Đắk Glei													
13	THPT Quang Trung (huyện Sa Thầy)	346	221	99	0	PT DTNT Sa Thầy	16	69	1	2	3	42	8	4	1	1	2	5	2
				23	3	TT GDNN-GDTX huyện Sa Thầy													
14	PTDTNT THPT huyện Kon Plông	338	146	106	0	THPT Chu Văn An	16	69	1	2	3	42	8	4	1	1	2	5	2
				74	0	PT DTNT Kon Rẫy													
				10	1	TT GDTX Kon Rẫy													
				0	1	PTDTNT THPT huyện Kon Plông													
Tổng cộng		5342	3143	1925	274		246	1011	14	28	51	629	111	54	15	14	28	67	28

Phụ lục 3
LỊCH CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ ĐẠO
KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2025

STT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
1	Tham mưu Hội Ban Chỉ đạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành	Đã hoàn thành
2	Phân công nhiệm vụ các thành viên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các thành viên Ban Chỉ đạo	Đã hoàn thành
3	Xây dựng Kế hoạch Ban Chỉ đạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các thành viên Ban Chỉ đạo	Đã hoàn thành
4	Thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh; Sở Y tế	Theo tiến độ Kỳ thi
5	Kiểm tra công tác chuẩn bị Kỳ thi, triển khai các phương án ôn tập, thi đảm bảo an toàn trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh, thiên tai	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành viên Ban Chỉ đạo	Từ 05/6 đến 20/6/2025
6	Kiểm tra Kỳ thi	Sở Giáo dục và Đào tạo		Theo tiến độ Kỳ thi
7	Chỉ đạo và kiểm tra công tác chuẩn bị in sao đề thi	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh	Trước ngày 13/6/2025
8	Tập huấn công tác coi thi	Sở Giáo dục và Đào tạo	Hội đồng thi	Trước ngày 22/6/2025
9	Chỉ đạo và kiểm tra công tác coi thi	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành viên Ban Chỉ đạo	Từ 27/6 đến 28/6/2025
10	Chỉ đạo, kiểm tra công tác làm phách, chấm thi	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành viên Ban Chỉ đạo	Từ 28/6 đến 13/7/2025
11	Chỉ đạo, kiểm tra công tác phúc khảo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành viên Ban Chỉ đạo	Từ 27/7 đến 03/8/2025
12	Tổng kết, đánh giá	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thành viên Ban Chỉ đạo	Trước ngày 25/8/2025